

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 03/02/2026
của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng
đối với công tác quản lý, phát triển vật liệu xây dựng trong giai đoạn mới;
Quyết định số 527/QĐ-TTg ngày 31/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ;
Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 01/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và
Kế hoạch số 60-KH/ĐU ngày 12/6/2026 của Ban Thường vụ

Đảng uỷ UBND tỉnh

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2026 của UBND tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 03-CT/TW, Kế hoạch số 91-KH/TU và Kế hoạch số 60-KH/ĐU; tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản và phát triển vật liệu xây dựng; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong tổ chức thực hiện.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về khoáng sản và vật liệu xây dựng; phát triển ngành vật liệu xây dựng theo hướng hiện đại, bền vững, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, năng lượng, gắn với bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu và thúc đẩy chuyển đổi số, đổi mới công nghệ.

Khai thác, phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế về tài nguyên khoáng sản; bảo đảm nguồn cung vật liệu xây dựng phục vụ các công trình trọng điểm, kết cấu hạ tầng, phát triển đô thị, công nghiệp và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 60-KH/ĐU phải bảo đảm nghiêm túc, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trong toàn đảng bộ, xác định rõ trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong tổ chức thực hiện.

Các nhiệm vụ, giải pháp phải cụ thể, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; gắn chặt với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, quản lý, khai thác hiệu quả tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Xác định rõ mục tiêu, sản phẩm, tiến độ, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và trách nhiệm thực hiện đối với từng nhiệm vụ; tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình phù hợp, bảo đảm tính khả thi và sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện; kịp thời sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả, nhân rộng mô hình hiệu quả, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt Chỉ thị số 03-CT/TW, Kế hoạch số 91-KH/TU và Kế hoạch số 60-KH/ĐU

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Chỉ thị số 03-CT/TW, Kế hoạch số 91-KH/TU, Kế hoạch số 60-KH/ĐU và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò của ngành vật liệu xây dựng trong phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng kết cấu hạ tầng, đô thị, nông thôn mới, bảo đảm quốc phòng, an ninh, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về phát triển vật liệu xây dựng theo hướng xanh, hiện đại, tiết kiệm tài nguyên và năng lượng, kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải khí nhà kính, thân thiện với môi trường, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và người dân trong sản xuất, sử dụng vật liệu xây dựng xanh, vật liệu xây dựng mới.

2. Rà soát, hoàn thiện quy hoạch, chiến lược, cơ chế, chính sách về quản lý, phát triển vật liệu xây dựng

Rà soát, đánh giá việc thực hiện các chiến lược, kế hoạch, quy hoạch, chương trình phát triển vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh; kịp thời điều chỉnh, bổ sung các nội dung chưa phù hợp nhằm bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với Quy hoạch tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu vật liệu xây dựng cho các công trình, dự án trọng điểm và định hướng phát triển bền vững của tỉnh.

Rà soát, đánh giá việc thực hiện quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh; kịp thời điều chỉnh, bổ sung các nội dung chưa phù hợp nhằm bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với Quy hoạch tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu vật liệu xây dựng cho các công trình, dự án trọng điểm và định hướng phát triển bền vững của tỉnh.

Nghiên cứu, xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, khuyến khích đầu tư phát triển ngành vật liệu xây dựng theo hướng hiện đại, xanh, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng, giảm phát thải và bảo vệ môi trường.

Phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương trong quá trình rà soát, hoàn thiện quy hoạch ngành, định hướng phát triển các loại vật liệu xây dựng chủ yếu; đề xuất bổ sung các nội dung phù hợp với tiềm năng, lợi thế và nhu cầu phát triển của tỉnh.

Chủ động nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, giải pháp bảo đảm nguồn vật liệu xây dựng, nhất là vật liệu san lấp phục vụ các công trình hạ tầng chiến lược, trọng

điểm; đồng thời tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên khoáng sản, bảo đảm cân đối cung - cầu, đáp ứng yêu cầu phát triển trong từng giai đoạn.

3. Phát triển vật liệu xây dựng phù hợp quy hoạch, gắn với việc triển khai chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

Tổ chức phát triển ngành vật liệu xây dựng phù hợp với Quy hoạch tỉnh, các chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu phát triển công nghiệp vật liệu xây dựng với bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, bảo đảm quốc phòng, an ninh và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Khuyến khích đầu tư phát triển các loại vật liệu xây dựng mới, vật liệu xanh, vật liệu tiết kiệm năng lượng, vật liệu tái chế, vật liệu có giá trị gia tăng cao, thân thiện với môi trường, từng bước đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng và năng lực cạnh tranh của ngành vật liệu xây dựng.

Tăng cường công tác điều tra cơ bản, quản lý, bảo vệ và khai thác hợp lý nguồn khoáng sản làm vật liệu xây dựng; rà soát, bổ sung các khu vực có tiềm năng vào quy hoạch theo quy định; đẩy mạnh thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản gắn với ứng dụng công nghệ tiên tiến, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, giảm thất thoát và bảo vệ môi trường.

Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; kiểm soát chặt chẽ các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; loại bỏ công nghệ lạc hậu, tiêu hao nhiều năng lượng, tài nguyên, phát thải lớn, không đáp ứng yêu cầu về môi trường và phát triển bền vững.

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực khoáng sản và vật liệu xây dựng; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nhất là các hành vi khai thác khoáng sản trái phép, gây thất thoát tài nguyên, ô nhiễm môi trường và ảnh hưởng đến đời sống Nhân dân.

Thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; kịp thời tổng hợp, tháo gỡ hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết các khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi để ngành vật liệu xây dựng phát triển ổn định, hiệu quả và bền vững.

4. Ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quản lý, khai thác khoáng sản, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; từng bước xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu, ứng dụng công nghệ số trong quản lý chất lượng, sản xuất, logistics, giám sát, quan trắc môi trường và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.

Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị sản xuất hiện đại, tiết kiệm năng lượng, tài nguyên; đẩy mạnh nghiên cứu, tiếp nhận, làm chủ và chuyển giao công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng mới, vật liệu xanh, vật liệu thân thiện với môi trường, có giá trị gia tăng cao.

Tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp với các cơ sở nghiên cứu, đào tạo; nghiên cứu, hoàn thiện các cơ chế, chính sách khuyến khích hợp tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực vật liệu xây dựng.

Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ khoa học, kỹ thuật và lao động có trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển ngành vật liệu xây dựng theo hướng hiện đại, xanh và bền vững.

5. Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế và phát triển thị trường

Chủ động đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực vật liệu xây dựng; khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng hợp tác đầu tư, liên doanh, liên kết, tham gia sâu vào chuỗi cung ứng trong nước và toàn cầu; tăng cường xúc tiến thương mại, quảng bá thương hiệu, sản phẩm vật liệu xây dựng của tỉnh, mở rộng thị trường tiêu thụ và xuất khẩu.

Tăng cường cung cấp thông tin, dự báo thị trường, tình hình cung - cầu, giá cả, xu hướng tiêu dùng và yêu cầu kỹ thuật đối với vật liệu xây dựng trong nước và quốc tế; hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, thích ứng với các tiêu chuẩn, quy chuẩn và yêu cầu của thị trường.

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với thị trường vật liệu xây dựng; tăng cường kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng sản xuất trong nước và nhập khẩu theo quy định; bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người tiêu dùng, góp phần xây dựng môi trường cạnh tranh lành mạnh, minh bạch và bền vững.

Kịp thời nắm bắt, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng; chủ động đề xuất hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền các giải pháp tháo gỡ, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển thị trường vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Tuyên truyền, phổ biến chính sách tăng trưởng xanh cho các doanh nghiệp hoạt động trong Khu kinh tế Phú Yên/Khu công nghiệp tỉnh Đắc Lắc; tham mưu thực hiện cải thiện môi trường chính sách nhằm hình thành khu công nghiệp sinh thái.

*(Kèm theo Phụ lục nhiệm vụ trọng tâm triển khai thực hiện
Chỉ thị số 03-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Quyết định số 527/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 91-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 60-KH/ĐU của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh).*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo bổ sung, điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với thực tiễn; định kỳ tổng hợp báo cáo hàng năm và tổng kết đánh giá kết quả thực hiện (năm 2030) của các sở, ngành, đơn vị liên quan và địa phương để báo cáo UBND tỉnh.

2. Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị liên quan và địa phương:

Căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

Các Sở, ngành, đơn vị liên quan và địa phương theo phân công tại Phụ lục kèm theo Quyết định này chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ; định kỳ báo cáo Sở Xây dựng về kết quả thực hiện Kế hoạch này trước ngày 01 tháng 12 hằng năm, để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.